

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2023/HS-ST
Ngày: 13-6-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Huỳnh Thị Thùy Dương.

2/ Ông Thái Bình Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hai - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST-HS ngày 01/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Công N, sinh ngày 16/02/1991, tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: Số X, Tổ X1, Khu phố X2, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 10/12; nghề N: tài xế; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị K; vợ: Phạm Thị Th, có 01 con sinh năm 2019; tiền án; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/02/2023 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trương Quốc T1, sinh năm 1997; địa chỉ: phường HA, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng: Bùi Văn S; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 02/02/2023, trong lúc lực lượng Công an phường TA, thành phố T tiến hành tuần tra, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, khi đến hẻm số X3, tổ X4, khu phố X5, phường TA, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Lê Công N đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, biển số 61B2-060.xx chạy trên đường nhưng có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an đã yêu cầu N dừng xe lại để kiểm tra thì phát hiện N đang trong lòng bàn tay trái 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; đồng thời N khai nhận chất tinh thể màu trắng

là ma túy đá (Methamphetamine) do N mua về để sử dụng nên lực lượng Công an đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Công N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ số vật chứng, gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong theo quy định); 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, màu trắng-đen, biển số 61B2-060.xx; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh-đen, Model: M2006C3MG, có các số thuê bao 0340.359.xxx và số 0337.428.xxx.

Ngày 03/02/2023, Công an phường TA đã chuyển hồ sơ vụ việc và đối tượng Lê Công N cùng số vật chứng nêu trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình xác minh và điều tra Lê Công N khai nhận như sau: N là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2017. Khoảng 20 giờ 35 phút ngày 02/02/2023, trong lúc N đang ở nhà, địa chỉ tại phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nảy sinh ý định đi tìm mua ma túy đá (Methamphetamine) về để sử dụng nên N sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh-đen, truy cập vào trang mạng xã hội Zalo rồi gọi đến tài khoản Zalo có tên “Hasara NX” của một đối tượng nữ (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ma túy đá; đối tượng nữ đồng ý và hẹn N đi đến khu vực ngã ba SC thuộc phường TA, thành phố T, tỉnh Bình Dương để bán ma túy. Tiếp đó, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, màu trắng-đen, biển số 61B2-060.xx đi đến ngã ba SC thì gặp một đối tượng nam (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch), người nam hỏi N “Lấy cái 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đúng không?” N trả lời: “Đúng!” rồi N đưa cho người nam 300.000 (ba trăm nghìn) đồng và nhận lại 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá. Tiếp đó, N cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô, biển số 61B2-060.xx đi về đến đường hẻm số X3, tổ X4, khu phố X5, phường TA, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phường TA kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên.

Căn cứ Kết luận giám định số 65/KL-KTHS(MT) ngày 10/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Lê Công N; người chứng kiến Bùi Văn S; chữ ký của cán bộ niêm phong Đoàn Văn T2 và hình dấu đỏ của Công an phường TA, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Bên trong bì thư có: 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3066 gam. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,2070 gam, loại Methamphetamine (đã được niêm phong). Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định này, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh-đen, Model: M2006C3MG, có các số thuê bao 0340.359.xxx và số 0337.428.xxx thu giữ của Lê Công N quá trình điều tra, xác định: Chiếc điện thoại di động nêu trên do N sử dụng làm công cụ liên lạc để mua ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, màu trắng-đen, biển số 61B2-060.xx thu giữ của Lê Công N quá trình điều tra, xác định: Chiếc xe mô tô trên là tài sản của Trương Quốc T1 (là bạn của N). Ngày 02/02/2023, T1 cho N mượn chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại, sau đó N tự ý sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì T1 không biết. Ngày 13/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 21 để giao trả chiếc xe mô tô trên cho T1.

Đối với đối tượng nữ có tài khoản Zalo tên “Hasara NX” là người đã bán ma túy cho Lê Công N và đối tượng nam giao ma túy, do quá trình điều tra N khai nhận: N không biết rõ nhân thân, lai lịch của những đối tượng trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và đề nghị xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 88/CT-VKSTDM ngày 22/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Lê Công N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017, xử phạt bị cáo Lê Công N mức hình phạt tù 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp, đề nghị hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 65/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong Quyết định trưng cầu giám định số 75 ngày 03/02/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một), có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong, có chữ ký của Lê Công N (người chứng kiến); Trần T3 (Cán bộ nhận mẫu); Nguyễn Ngọc D (Cán bộ trả mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng sau giám định là 0,2070 gam.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh-đen, Model: M2006C3MG, có các số thuê bao 0340.359,xxx và số 0337.428.xxx.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo thành công dân tốt, sớm về lo cho vợ, con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Với hành vi cất giữ chất ma túy là Methamphetamine (có khối lượng 0,3066 gam) nhằm mục đích sử dụng mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Do đó, đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 65/PC09 có chữ ký của Lê Công N (người chứng kiến); Trần T3 (Cán bộ nhận mẫu); Nguyễn Ngọc D (Cán bộ giao mẫu); có hình dấu đỏ của Công an phường TA, thành phố T, tỉnh Bình Dương và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 65/KL-KTHS(MT) ngày 10/02/2023 và Biên bản đóng gói niêm phong, giao nhận lại đối tượng giám định ngày 03/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng sau giám định là 0,2070 gam.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh-đen, Model: M2006C3MG là phương tiện sử dụng để liên lạc mua chất ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Công N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Công N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/02/2023.

3/ Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 65/PC09 có chữ ký của Lê Công N (người chứng kiến); Trần T3 (Cán bộ nhận mẫu); Nguyễn Ngọc D (Cán bộ giao mẫu); có hình dấu đỏ của Công an phường TA, thành phố T, tỉnh Bình Dương và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 65/KL-KTHS(MT) ngày 10/02/2023 và Biên bản đóng gói niêm phong, giao nhận lại đối tượng giám định ngày 03/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng sau giám định là 0,2070 gam.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh-đen, Model: M2006C3MG.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 093.23 ngày 18/5/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4/ Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo